

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VL
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/DS-ST

Ngày: 10 - 8 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng

tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VL, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phan Công Trí**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Sáu**.

2. Ông **Đào Văn Vĩnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Ngọc Nhiều**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Mỹ Tiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện VL xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXX-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP BDLV**.

Trụ sở chính: Tòa nhà Capital Tower, Số 109, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận HK, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S** – Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn T D** – Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu. Người được ủy quyền lại: Anh **Lâm Vũ L** (văn bản ủy quyền ngày 18/6/2020) (vắng mặt).

* Bị đơn: Anh **Bùi Thanh T**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân Long, xã Long Thạnh, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 3 năm 2020 và lời khai tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP BDLV là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 13/10/2016, giữa Ngân hàng TMCP BDLV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và anh **Bùi Thanh T** có ký kết hợp đồng tín dụng, theo đó anh **T** vay số tiền 55.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả gốc, lãi vào ngày 13 hàng tháng. Từ kỳ thứ nhất đến kỳ thứ 59 trả mỗi tháng 920.000 đồng, kỳ cuối trả số tiền

720.000 đồng. Kỳ trả nợ gốc đầu tiên ngày 13/11/2016, kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 13/10/2022.

Ngày 20/3/2019, Ngân hàng và anh Bùi Thanh T tiếp tục ký kết hợp đồng tín dụng, theo đó anh T vay số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay là 11 tháng (từ ngày 20/3/2020 đến ngày 20/02/2020), mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình, lãi suất 13,1%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Hai khoản vay trên không có tài sản bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã trả được một phần tiền gốc, lãi. Từ ngày 10/02/2020, anh T không thanh toán nợ đúng hạn nên phát sinh nợ quá hạn mặc dù đã được Ngân hàng nhiều lần đôn đốc trả nợ. Nay, Ngân hàng yêu cầu anh T thanh tiền gốc là 34.119.988 đồng, lãi trong hạn là 1.434.278 đồng, lãi quá hạn là 1.953.770 đồng và lãi suất phát sinh tiếp theo theo hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng rút lại yêu cầu phạt chậm trả lãi tính đến ngày 10/8/2020 là 70.719 đồng đối với anh Bùi Thanh T.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh Bùi Thanh T. Nhưng anh T vắng mặt không có lý do, không gửi bất kỳ chứng cứ, ý kiến cho Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VL phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Tòa án thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 68, Điều 70, Điều 71 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự; riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh Bùi Thanh T về yêu cầu trả lại số tiền nợ gốc là 34.119.988 đồng, lãi trong hạn là 1.434.278 đồng, lãi quá hạn là 1.953.770 đồng và lãi suất phát sinh tiếp theo theo hợp đồng tín dụng đã ký. Đình chỉ đối với yêu cầu anh Bùi Thanh T trả tiền phạt chậm trả lãi 70.719 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng khởi kiện anh Bùi Thanh T yêu cầu thanh toán tiền vay còn lại là tranh chấp về Hợp đồng theo quy định khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Thời điểm khởi kiện, anh T cư trú tại ấp Tân Long, xã Long Thạnh, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Bùi Thanh T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do, Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ngân hàng, anh T theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Ngân hàng và anh Bùi Thanh T ký kết hợp đồng tín dụng số 807TC/2016/HĐTD/CNBaclieu ngày 13/10/2016 và hợp đồng tín dụng số HĐTD9202019268 ngày 20/3/2019 là có thật, được Ngân hàng cung cấp các hợp đồng tín dụng.

[3.2] Mặc dù, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Bùi Thanh T đúng theo quy định pháp luật, nhưng anh T vắng mặt, không gửi bất kỳ chứng cứ hoặc thể hiện ý kiến của anh đối với yêu cầu của Ngân hàng. Điều này cho thấy anh T đã từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của anh, mọi hậu quả pháp lý bất lợi anh phải tự gánh chịu theo quy định tại khoản 3, khoản 5 Điều 70 và khoản 1 Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.3] Xét thấy các hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật. Nay Ngân hàng yêu cầu anh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số nợ còn thiếu tính đến ngày 10/8/2020 là 37.508.036 đồng, trong đó tiền vay gốc là 34.119.988 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.434.278 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.953.770 đồng và tiền lãi nợ quá hạn phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi anh T trả xong nợ cho Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 463, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[4] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/8/2020) anh Bùi Thanh T phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Bùi Thanh T phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

[5] Ngân hàng rút lại yêu cầu anh Bùi Thanh T trả tiền phạt chậm trả lãi 70.719 đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của Ngân hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh T được chấp nhận toàn bộ, nên anh T phải chịu án phí đối với số tiền có trách nhiệm thanh toán $37.508.036 \text{ đồng} \times 5\% = 1.875.401 \text{ đồng}$ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, đã dự nộp tạm ứng án phí 880.089 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005290 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL, tỉnh Bạc Liêu nên được hoàn lại theo quy định tại khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Như đã phân tích, có căn cứ chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3, khoản 5 Điều 70, khoản 1 Điều 72, khoản 1 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 1, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP BDLV đối với anh Bùi Thanh T về yêu cầu thanh toán tiền vay còn nợ 37.508.036 đồng (Ba mươi bảy triệu năm trăm lẻ tám ngàn không trăm ba mươi sáu đồng), trong đó tiền vay gốc là 34.119.988 đồng (Ba mươi bốn triệu một trăm mười chín ngàn chín trăm tám mươi tám đồng), tiền lãi trong hạn là 1.434.278 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm bảy mươi tám đồng), tiền lãi quá hạn là 1.953.770 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi đồng).

Buộc anh Bùi Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP BDLV số tiền vay còn nợ 37.508.036 đồng (Ba mươi bảy triệu năm trăm lẻ tám ngàn không trăm ba mươi sáu đồng), trong đó tiền vay gốc là 34.119.988 đồng (Ba mươi bốn triệu một trăm mười chín ngàn chín trăm tám mươi tám đồng), tiền lãi trong hạn là 1.434.278 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm bảy mươi tám đồng), tiền lãi quá hạn là 1.953.770 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/8/2020) anh Bùi Thanh T phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Bùi Thanh T phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

3. Đình chỉ đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP BDLV yêu cầu anh Bùi Thanh T trả tiền phạt chậm trả lãi 70.719 đồng (Bảy mươi ngàn bảy trăm mười chín đồng).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Anh Bùi Thanh T phải chịu số tiền 1.875.401 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn bốn trăm lẻ một đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

4.2. Ngân hàng TMCP BDLV được hoàn lại 880.089 đồng (Tám trăm tám mươi ngàn không trăm tám mươi chín đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005290 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL, tỉnh Bạc Liêu tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện VL, tỉnh Bạc Liêu.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/8/2020). Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện VL, tỉnh Bạc Liêu;
- CCTHADS huyện VL, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Lê Phan Công Trí